

Số: 04/2021/QĐST-DS

Thành phố Huế, ngày 13 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Địa chỉ: Số 77 T, quận H, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: 28 L, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L; chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Trần Thị Ngọc D, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ, Ban quản lý và xử lý nợ có vấn đề S và ông Trương Văn M, chức vụ: Chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân, S Chi nhánh H. (Giấy uỷ quyền số 260/UQ-TGD ngày 26/5/2020).

- Bị đơn: Bà Hồ Thị Thu Th, sinh năm 1980.

Địa chỉ ĐKKHKT: 27B T, phường Thuận Th, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chỗ ở: 30 N, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Bà Hồ Thị Thu Th xác nhận còn nợ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S theo Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số: 114/2017/HĐTDTDH-CN/SHB.120600 ngày 22/03/2017 và Phụ lục Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số: PL01-114/2017/HĐTDTDH-CN/SHB.120600 ngày 27/03/2017, tính đến ngày 05/01/2021 với số tiền tổng cộng là: 449.718.535

đồng (Bốn trăm bốn mươi chín triệu bảy trăm mười tám nghìn năm trăm ba mươi lăm đồng), trong đó:

- Nợ gốc: 318.124.994 đồng.
- Nợ lãi: 131.593.541 đồng.

2.2. Về thời gian và phương thức trả nợ:

Hai bên thỏa thuận: Vào ngày 05/5/2021, bà Hồ Thị Thu Th trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tổng cộng là: 449.718.535 đồng (Bốn trăm bốn mươi chín triệu bảy trăm mười tám nghìn năm trăm ba mươi lăm đồng), trong đó:

- Nợ gốc: 318.124.994 đồng.
- Nợ lãi: 131.593.541 đồng.

Và tiền lãi phát sinh theo quy định tại Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 114/2017/HĐTDTDH-CN/SHB.120600 ngày 22/03/2017 và Phụ lục Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số PL01-114/2017/HĐTDTDH-CN/SHB.120600 ngày 27/03/2017, kể từ ngày 06/01/2021 cho đến khi bà Thẩm trả hết số nợ trên.

2.3. Về xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp bà Hồ Thị Thu Th vi phạm thỏa thuận trả nợ như đã cam kết nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần S có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 114/2017/HĐTC-CN/SHB.120600 ngày 22/03/2017; Hợp đồng sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số: PL01-114/2017/HĐTC-CN/SHB.120600 ngày 27/03/2017 và Phụ lục Hợp đồng thế chấp số: 114/2017/HĐTC-CN/SHB.120600 ngày 27/03/2017, được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Đà Nẵng ngày 27/3/2017:

Tài sản là: Xe ô tô con 05 chỗ ngồi, nhãn hiệu: M, số loại: 215G, năm sản xuất 2017, màu sơn: Đỏ, số khung: X, số máy: Y theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số A, biển kiểm soát số X do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 22/03/2017, đăng ký lần đầu ngày 21/03/2017 do bà Hồ Thị Thu Th đứng tên đăng ký để thu hồi nợ.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Hai bên thỏa thuận, bà Hồ Thị Thu Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 10.994.370 đồng (Mười triệu, chín trăm chín mươi bốn nghìn, ba trăm bảy mươi đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí 11.743.000 đồng (Mười một triệu, bảy trăm bốn mươi ba nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000027 ngày 26/6/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS TP H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Dũng